

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2023/HSST
Ngày: 25-4- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Hà Vĩnh

2. Bà Quách Thị Tình

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoàn- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/HS-ST, ngày 06 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS, ngày 13/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quách Văn H; sinh ngày: 27/6/1995; tại: Xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quách Minh T và bà Nguyễn Thị N; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 03/02/2023 đến ngày 12/02/2023, sau đó bị tạm giam từ ngày 12/02/2023 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Thanh T – Trợ giúp viên pháp lý

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa – Chi nhánh số 5; Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Bùi Văn P; Sinh năm: 1998

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 03/02/2023, Tổ công tác Công an huyện Thạch Thành phối hợp với Công an xã M tiến hành tuần tra, kiểm soát tại các tuyến

đường thuộc xã M, huyện T khi đến đoạn gần đập tràn thuộc thôn L, xã M phát hiện có 02 nam thanh niên có nhiều biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Khi thấy tổ công tác thì một trong hai nam thanh niên bỏ chạy, đối tượng còn lại là Quách Văn H. Qua kiểm tra, phát hiện H đang cầm trong lòng bàn tay trái 01 gói giấy bạc có kích thước khoảng (0,5x01)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Khai thác nhanh tại chỗ, H khai nhận gói giấy thu giữ là ma túy mà H đang chuẩn bị bán cho Bùi Văn P (Sinh năm 1998, trú tại thôn B, xã C - là người đã bỏ chạy) mục đích kiếm lời thì bị bắt quả tang. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Quách Văn H đồng thời thu giữ ma túy, điện thoại để phục vụ công tác điều tra.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H, tổ công tác còn phát hiện thu giữ 02 gói giấy bạc gồm: 01 gói có kích thước khoảng (0,5x01)cm và 01 gói có kích thước khoảng (0,5x0,7)cm, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng và số tiền 1.000.000 đồng. Theo khai nhận của H 02 gói giấy thu được là ma túy mà H cất giấu nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời, còn tiền thu giữ gồm tiền có được do H bán ma túy và làm ăn tích góp được.

Về số lần bán ma túy, quá trình điều tra còn xác định ngoài lần bán ma túy cho Bùi Văn P vào lúc 18 giờ ngày 03/02/2023 bị bắt quả tang nêu trên thì trước đó khoảng 14 giờ cùng ngày, H cũng bán 01 gói ma túy cho Bùi Văn P với giá 200.000 đồng.

Quách Văn H khai nhận: Do bản thân là người nghiện cần có ma túy để sử dụng và bán cho những con nghiện có nhu cầu nhằm mục đích kiếm lời nên khoảng 12 giờ ngày 03/02/2023, H bắt xe khách đến khu vực bờ sông “Năm Căn” thuộc huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình gặp và mua được của một người đàn ông (không rõ địa chỉ, tên tuổi) 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tiền ma túy thì được 04 gói ma túy. Sau khi về nhà bị can phân chia 04 gói ma túy mua được thành 06 gói ma túy nhỏ, trước khi bị bắt quả tang bị can đã sử dụng hết 02 gói, đến 14 giờ cùng ngày thì bán 01 gói ma túy cho Bùi Văn P với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), 02 gói cất giấu tại nhà (thu giữ khi khám xét) và 01 gói đang bán cho Bùi Văn P lần thứ 2 thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Người làm chứng Bùi Văn P khai: Do bản thân là người nghiện ma túy nên vào 14h ngày 03/02/2023, P bắt xe của người đi đường đến tìm H để hỏi mua ma túy và được H đồng ý, sau đó H đã bán cho P 01 gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và sử dụng hết. Đến khoảng 18h cùng ngày, do bản thân lại có nhu cầu sử dụng ma túy nên P lại tiếp tục tìm H để hỏi mua ma túy và H đồng ý bán. Khi đang giao dịch mua bán ma túy thì có nhóm người giới thiệu là Công an huyện Thạch Thành tiến hành kiểm tra, do hoảng sợ nên P bỏ chạy khỏi hiện trường. Đến ngày 04/3/2023, P được mời đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Thạch Thành để làm việc, P đã khai nhận toàn bộ hành vi mua ma túy của H như đã nêu trên.

Kết luận giám định chất ma túy tại Bản kết luận giám định số 677/KL-KTHS ngày 09/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc thu giữ khi bắt quả tang có khối lượng 0,050g Heroine;
- Chất bột màu trắng đựng trong gói giấy bạc, có kích thước khoảng (0,5x01)cm, thu giữ khi khám xét có tổng khối lượng 0,255g Heroine.
- Chất bột màu trắng đựng trong gói giấy bạc, có kích thước khoảng (0,5x0,7)cm, thu giữ khi khám xét có tổng khối lượng 0,008g Heroine.

Kết luận giám định số 731/KL-KTHS ngày 15/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định: 1.000.000 đồng thu giữ của Quách Văn H là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSTT, ngày 05/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Quách Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 xử phạt Quách Văn H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Kết quả xác minh về tài sản thu nhập, xác định hiện tại bị cáo không có tài sản và thu nhập nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2; điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS), tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là tiền mà H có được do bán ma túy cho Bùi Văn P.

Đối với số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) và chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia phím bấm màu xanh – đen, bên trong có 01 thẻ sim số thuê bao 0346.974.102 là tài sản của Quách Văn H, không liên quan đến hành vi phạm tội, đại diện VKS đề nghị trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo Quách Văn H.

Phản tranh tụng tại phiên tòa:

Tại phiên tòa vắng mặt người bào chữa cho bị cáo Quách Văn H, trong quan điểm bào chữa của người bào chữa gửi cho hội đồng xét xử có ý kiến như

sau: Người bào chữa đồng ý với tội danh, điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành truy tố đối với bị cáo Quách Văn H. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do bị cáo không có tài sản, thu nhập không đáng kể, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và là thành viên của hộ gia đình nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo và đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quách Văn H

Phản tranh tụng tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn nhận tội, không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên; Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Quách Văn H thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 03/02/2022 Quách Văn H đã có hành vi bán ma túy cho Bùi Văn P với số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Đến 17 giờ cùng ngày, H tiếp tục bán ma túy cho P thì bị bắt quả tang. Kết luận giám định số 677/KL - KTTHS ngày 09/02/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định: Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc thu giữ của H khi bắt quả tang: có khối lượng 0,050g Heroine; Chất bột màu trắng đựng trong gói giấy bạc, có kích thước khoảng (0,5x01)cm, thu giữ của H khi khám xét có tổng khối lượng 0,255g Heroine; Chất bột màu trắng đựng trong gói giấy bạc, có kích thước khoảng (0,5x0,7)cm, thu giữ của H khi khám xét có tổng khối lượng 0,008g Heroine. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Ngoài số ma túy thu giữ được của H khi đang bán cho Bùi Văn P có khối lượng là 0,050g Heroine. Công an còn thu giữ tại nhà của H 02 gói ma túy

có khối tổng lượng là 0,263g Heroine, H khai mục đích để sử dụng và bán kiếm lời nên H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tổng khối lượng ma túy của cả 3 gói ma túy thu giữ được là 0.313g Heroine.

[4]. Xét tính chất hành vi của bị cáo: Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn là nguyên nhân, điều kiện dẫn đến các vi phạm và tội phạm khác trong xã hội, làm mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về người bán ma túy, do H khai không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

[7]. Trong vụ án có Bùi Văn P là người đã mua ma túy của Quách Văn H lúc 14 giờ ngày 03/02/2023, tuy nhiên P khai đã sử dụng hết, còn lần mua ma túy lúc 18 giờ cùng ngày P chưa nhận được ma túy, gói ma túy mà P chuẩn bị nhận có khối lượng 0,050 gam chưa đủ định lượng của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bản thân P chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Thạch Thành ra xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn P về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định.

[8]. Về hình phạt tiền bổ sung: Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập, xác định hiện tại bị cáo không có tài sản và thu nhập đáng kể nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[9]. Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) mà H bán ma túy cho P là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

[10]. Đối với số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) và chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia phím bấm mà xanh – đen, bên trong có 01 thẻ sim số thuê bao 0346.974.102 là tài sản của Quách Văn H, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[11]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn có đề nghị miễn án phí. Người bào chữa cho bị cáo cũng đề nghị miễn án phí cho bị cáo. Do đó, nên chấp nhận yêu cầu của bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Quách Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Quách Văn H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ ngày 03/02/2023.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2; điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS), tịch thu tiêu hủy 0,246g Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) chiếc P bì niêm P mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín niêm P bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên của Lê Minh Tiến, Trần Thị Thúy Hằng, Phạm Thanh Hải và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là tiền mà H có được do bán ma túy cho Bùi Văn P. Trả lại cho bị cáo Quách Văn H số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) và chiếc điện thoại di động loại bàn phím bấm, màu xanh – đen, nhãn hiệu Nokia, bên trong có 01 thẻ sim số thuê bao 0346.974.102.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/4/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thạch Thành và chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành)

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho Quách Văn H.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo Quách Văn H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Văn Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Hà Vĩnh

Quách Thị Tình

Bùi Văn Hải

